

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 266/2026/HNGĐ-ST
Ngày 10-6-2026
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Giang

Ông Trần Văn Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

Ngày 10 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 368/2026/TLST-HNGĐ ngày 15/4/2026 về việc “tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 391/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Ngọc T, sinh năm: 1973 (xin vắng mặt).

Căn cước công dân số: 096173011242; ngày cấp 14/8/2021.

Địa chỉ: Khóm A, phường T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Ông Đặng Văn T1, sinh năm: 1988 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã K, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đỗ Ngọc T trình bày:

Bà Đỗ Ngọc T và ông Đặng Văn T1 thành hôn với nhau năm 2021 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã K, tỉnh Cà Mau). Trong thời gian chung sống bà T và ông T1 phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, sống không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân hơn 01 năm nay. Bà T và ông T1 không thể hàn gắn đoàn tụ nên yêu cầu được ly hôn. Bà T và ông T1 có 01 con chung tên Đặng Như Ý, sinh ngày 25/3/2022, bà T đang nuôi dưỡng. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Đối với bị đơn ông Đặng Văn T1 trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt và không gửi văn bản nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Xét về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Đặng Văn T1 có nơi cư trú tại xã K, tỉnh Cà Mau. Nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn với bị đơn nên Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đối với bị đơn nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, nguyên đơn xin vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định.

[2] Xét về hôn nhân: Bà Đỗ Ngọc T và ông Đặng Văn T1 thành hôn với nhau năm 2021 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (nay là xã K, tỉnh Cà Mau). Được thể hiện tại Trích lục kết hôn số 570/TLKH-BS ngày 13/4/2026 do Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Cà Mau cấp, đúng theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Đỗ Ngọc T và ông Đặng Văn T1 được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp. Theo nguyên đơn trình bày trong thời gian chung sống bà T và ông T1 phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, sống không hạnh phúc, vợ chồng sống ly thân hơn 01 năm nay. Bị đơn không có ý kiến gì đối với yêu cầu của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà T và ông T1 đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, yêu cầu ly hôn của bà T là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét về con chung: Bà T và ông T1 có 01 con chung tên Đặng Như Ý, sinh ngày 25/3/2022, bà T đang nuôi dưỡng. Bà T yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy con chung tên Đặng Như Ý hiện do bà T nuôi dưỡng và còn nhỏ cần sự chăm sóc của bà T. Căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao Đặng Như Ý, sinh ngày 25/3/2022 cho bà T nuôi dưỡng là phù hợp.

[4] Xét về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[5] Xét về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Xét về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đỗ Ngọc T, bà T được ly hôn với ông Đặng Văn T1.

Về con chung: Giao Đặng Như Ý, sinh ngày 25/3/2022 cho bà T nuôi dưỡng. Ông T1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông T1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở thực hiện quyền này.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004385 ngày 14/4/2026 Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKS cùng cấp;
- THADS tỉnh Cà Mau;
- UBND nơi cấp GCNKH;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Minh Luân

